CK.0000078861

úc sư TRẦN CÔNG THANH

XÚC TIẾN HỘI NHẬP KINH TẾ CỘNG ĐỒNG ASEAN

UYÊN
LIỆU

PUBLISHER
NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Kiến trúc sư TRẦN CÔNG THANH

XÚC TIẾN HỘI NHẬP KINH TẾ CỘNG ĐỒNG ASEAN

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

LỜI NÓI ĐẦU

Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên 3 trụ cột Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội. Năm 2015, Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập với mục tiêu trở thành:

- Một thị trường duy nhất và một cơ sở sản xuất thống nhất, trong đó có sự lưu chuyển tự do của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề;

- Một khu vực kinh tế có sức cạnh tranh cao;

- Một khu vực phát triển kinh tế đồng đều, nhất là thực hiện có hiệu quả Sáng kiến liên kết ASEAN (IAI);

- Một khu vực ASEAN hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế toàn cầu.

Hội nhập kinh tế quốc tế là một chủ trương nhất quán và là nội dung trọng tâm trong chính sách đối ngoại và hợp tác kinh tế quốc tế của Đảng ta trong quá trình đổi mới đất nước. Thực hiện chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng, đất nước chúng ta đã từng bước, chủ động hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới.

Với mong muốn giúp bạn đọc trang bị đầy đủ các kiến thức cần thiết cho việc nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, lập dự án kinh tế... trong Cộng đồng ASEAN nói chung và Cộng đồng kinh tế ASEAN nói riêng, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông trân trọng giới thiệu cuốn sách "Xúc tiến hội nhập kinh tế Cộng động ASEAN" do KTS. Trần Công Thanh biên soạn.

Nội dung cuốn sách gồm 4 chương, cụ thể như sau:

Chương I: Định dạng hành lang kinh tế kết nối Cộng đồng ASEAN

Chương II: Điều chỉnh hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế kỹ thuật trên lãnh thổ Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế Cộng đồng ASEAN

Chương III: Xúc tiến hội nhập kinh tế Cộng đồng ASEAN

Chương IV: Chính sách phát triển hành lang vòng cung kinh tế Đông-Tây.

Nội dung cuốn sách đóng góp giải pháp về vấn đề kết nối và tận dụng cơ hội mở rộng quan hệ thương mại, dịch vụ, đầu tư với 10 quốc gia ASEAN; cung cấp khái niệm, định dạng hệ thống hành lang kinh tế kết nối Cộng đồng ASEAN dựa trên sự mở rộng Hành lang kinh tế Đông-Tây. Từ đó xúc tiến mở rộng và tạo hành lang kết nối thương mại xuyên lục địa từ châu Á tới châu Âu.

Bên cạnh đó, cuốn sách còn đưa ra các ý kiến về giải pháp điều chỉnh hệ thống hạ tầng kinh tế kỹ thuật của Việt Nam để đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ hội nhập sâu rộng và bài học kinh nghiệm phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở một số quốc gia Đông Á, các giải pháp xúc tiến hội nhập kinh tế Cộng đồng ASEAN.

Hy vọng cuốn sách là tài liệu hữu ích cho việc tham mưu kinh tế với các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành, địa phương, các nhà hoạch định kinh tế. Ngoài ra, cuốn sách còn là tài liệu tham khảo hữu ích cho doanh nhân khi tham gia vào hội nhập kinh tế, cho các giảng viên, sinh viên ngành kinh tế, ngành quy hoạch xây dựng đô thị cùng bạn đọc quan tâm đến vấn đề này.

Mọi ý kiến đóng góp của bạn đọc xin gửi về Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, tầng 6, tòa nhà 115 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 024.35772143, Fax: 024.35779858; E-mail: nxb.tttt@mic.gov.vn.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

NXB THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

LỜI CẢM ƠN

Lộ trình chuẩn bị biên soạn cuốn sách "Xúc tiến hội nhập kinh tế Cộng đồng ASEAN" tác giả đã thực hiện trong vòng 10 năm. Suốt trong thời gian biên soạn, tác giả đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ tận tình, tâm huyết của nhiều nhà lãnh đạo, nhà quản lý, nhà khoa học thuộc nhiều Bộ, Ngành trung ương và địa phương. Đến nay, việc chấp bút cuốn sách đã hoàn thành và đã được phép xuất bản, tác giả xin trân trọng gửi lời cảm ơn sâu sắc đến: Ông Nguyễn Văn An (nguyên Chủ tịch Quốc hội); Ông Đoàn Duy Thành (nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ); Thượng tướng Nguyễn Huy Hiệu (Viện sĩ Viện Hàn lâm quân sự Liên bang Nga, nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng); TS. Nguyễn Xuân Cường (Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, nguyên Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương); TS. Khuất Việt Hùng (Bộ Giao thông Vận tải); TS. Hoàng Xuân Hòa, TS. Đặng Đức Long, PGS.TS. Phạm Thị Hồng Yến; CVCC. Hoàng Thị Tư (Ban Kinh tế Trung ương); GS.TS. Nguyễn Mạnh Kiểm (Nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng); TS. Phạm Sĩ Liêm (PCT Tổng hội Xây dựng Việt Nam, nguyên Thứ trưởng thường trực Bộ Xây dựng); PGS.TS. Lưu Đức Hải (PCT Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam); PGS.TS. Nguyễn Quốc Thông & TS. KTS. Ngô Doãn Đức (PCT Hội Kiến trúc sư Việt Nam); TS. KTS. Nguyễn Trúc Anh (Viện trưởng Viện Qui hoạch Xây dựng Hà Nội); PGS.TS. Tôn Đại (Hội Kiến trúc sư Việt Nam); Hồ Sĩ Vịnh (Viện sĩ Hàn lâm Nghệ thuật phương Đông Liên bang Nga), TSKH. Nguyễn

Đức Khiển, TSKH. Lê Tuệ, Nhà báo Hồ Xuân Nguyên, TS. Lê Hoa, TS. Ngô Minh (Hội Đồng hương Quảng Trị tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh).

Tác giả xin chân thành cảm ơn:

- Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương đã cho phép tác giả gửi tác phẩm tham dự cuộc thi "Hiến kế đổi mới cơ chế, chính sách tạo động lực phát triển doanh nghiệp và kinh tế đất nước" theo Công văn số 10207-CV/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng và đã được Hội đồng chấm thi Trung ương trao giải Khuyến khích. Việc Hội đồng chấm thi Trung ương chọn 23/1237 tác phẩm dự thi để trao giải thưởng, trong đó có tác phẩm của tác giả, đó là một niềm khích lệ rất to lớn, động viên các tác giả được trao giải thưởng tiếp tục đi sâu nghiên cứu giải quyết những vấn đề khó khăn mà đất nước cần đặt ra.

- ThS. KTS. Chu Xuân Tiến (Văn phòng Ban chỉ đạo Quy hoạch ĐTXD Vùng Thủ đô Hà Nội của Chính phủ tại Bộ Xây Dựng) đã sưu tầm, biên soạn các ảnh bản đồ minh họa nội dung sách.

- Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông - Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp xuất bản cuốn sách này.

Tác giả

KTS. Trần Công Thanh
| 0904 695 714 |

MỞ ĐẦU

Sau khi gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN, Việt Nam cần phấn đấu đưa nền kinh tế Việt Nam trở thành nền kinh tế có chất lượng, năng suất, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao hướng tới mục tiêu xây dựng Cộng đồng kinh tế ASEAN thịnh vượng. Việt Nam cũng cần đóng vai trò hội nhập tích cực, thực hiện các mục tiêu kết nối kinh tế hiệu quả, sáng tạo, hấp dẫn. Trước mắt, Việt Nam sớm có sự đóng góp giải quyết tốt các vấn đề kết nối kinh tế cấp bách và tận dụng cơ hội mở rộng quan hệ thương mại, dịch vụ, đầu tư tới 10 quốc gia ASEAN, tạo thêm động lực mới để thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển trình độ cao, bền vững; đồng hành với động lực công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Nội dung cuốn sách này không đề cập tới chiến lược hội nhập, kết nối các nguồn lực phát triển, các mục tiêu phát triển lựa chọn ưu tiên, các tiêu chí xuất khẩu hàng hóa cạnh tranh, các lộ trình kết nối, hội nhập kinh tế giữa Việt Nam với cộng đồng ASEAN vì đã có các cơ quan tham mưu cấp Nhà nước của các quốc gia chịu trách nhiệm nghiên cứu đề xuất. Cuốn sách này chỉ đề cập những ý tưởng cấu trúc và kiến tạo hệ thống hạ tầng cơ sở kinh tế kỹ thuật then chốt đáp ứng yêu cầu hội nhập của Cộng đồng kinh tế ASEAN và các quốc gia đối tác thương mại của Cộng đồng kinh tế ASEAN nằm sâu trên lục địa Á-Âu phía Bắc.

Chương I: Giới thiệu ý tưởng thiết lập và định dạng hệ thống hành lang kinh tế kết nối 10 quốc gia ASEAN và 5 quốc

gia Liên minh kinh tế Á-Âu, cùng 8 quốc gia Đông Âu thuộc Liên minh châu Âu nằm sâu trong lục địa Á-Âu. Hệ thống hành lang kinh tế được đề xuất, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho 10 quốc gia ASEAN thực hiện các mối quan hệ kinh tế đối ngoại với các quốc gia trong nội khối và ngoại khối; hình thành nên 2 con đường thương mại quốc tế độc đáo nằm trên lục địa châu Á; đặt tiền đề để hình thành chuỗi "Thị trường đa quốc gia hành lang kinh tế" liên hoàn từ Đông Nam Á, sang Nam Á, lên Trung Cận Đông, Tây Á, Đông Âu tạo thành thị trường thương mại mới gắn kết với Thị trường thương mại lục địa Á-Âu. Tạo lợi thế thúc đẩy các quốc gia trong vùng kinh tế bản địa biệt lập, lạc hậu của châu Á phát triển thương mại, dịch vụ, đầu tư nhằm thay đổi diện mạo nền kinh tế bản địa lạc hậu tồn tại lâu đời thành nền kinh tế phát triển thịnh vượng, hòa nhập với cộng đồng thế giới.

Chương II: Đưa ra ý tưởng cấu trúc và định dạng mạng lưới đường giao thông nội địa đặc biệt là hệ thống đường sắt và đường bộ (theo hướng Đông-Tây & Bắc-Nam); thiết lập các trung tâm thương mại quốc tế mang tầm cỡ khu vực trên lãnh thổ Việt Nam, tận dụng lợi thế tiếp cận 2 con đường thương mại quốc tế xuyên lục địa châu Á đi qua lãnh thổ Việt Nam (cả Đông-Tây, cả Bắc-Nam), cùng với dòng hàng hải quốc tế lâu đời đi qua Biển Đông để khai thác các nguồn lực hàng hóa hàng hải cần thiết cung cấp cho thị trường các quốc gia nằm ven bờ Biển Đông và hành lang vòng cung kinh tế Đông-Tây, tạo điều kiện cho các quốc gia đều có cơ hội phát triển thịnh vượng; đồng thời cũng thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển thịnh vượng.

Chương III: Đưa ra mô hình "Công nghiệp hóa và hiện đại hóa" thích hợp cho Việt Nam, nhằm thực hiện mong muốn đưa Việt Nam nhanh chóng theo kịp các quốc gia công nghiệp hóa đi trước trong khu vực. Xét về hiệu quả công nghiệp hóa, Việt Nam đang đi sau khá xa nhiều quốc gia trong khu vực về trình độ phát triển công nghiệp; có sự cách biệt về tỷ lệ hàng công nghiệp trong tổng xuất khẩu; trong chỉ số cạnh tranh của những ngành công nghiệp chủ yếu; trong cơ cấu phân công lao động giữa Việt Nam và các quốc gia trong khu vực. Vì vậy, Việt Nam cần có "bước đệm xúc tiến hội nhập" nhằm học tập kinh nghiệm các quốc gia phát triển đi trước. Trong chương này, tác giả đã tập hợp kinh nghiệm công nghiệp hóa của một số quốc gia tiên tiến trên thế giới (châu Âu, Đông Á, Đông Nam Á) qua nhiều thế kỷ, thập kỷ, nhiều trình độ công nghiệp hóa khác nhau, tạo điều kiện để Việt Nam lựa chọn được một mô hình "công nghiệp hóa, hiện đại hóa" thích hợp nhất.

Chương IV: Giới thiệu một số quan điểm, chủ trương, chính sách cần áp dụng, tạo lợi thế trong hội nhập quốc tế và kết nối kinh tế với 10 quốc gia Cộng đồng ASEAN, với không gian hợp tác quốc tế có nhiều khác biệt về địa lý; lịch sử; tập quán văn hóa; tín ngưỡng tôn giáo; ẩn chứa nhiều thử thách, rủi ro khó lường trước. Do đó, việc nhất thể hóa thỏa thuận hợp tác kinh tế với 10 quốc gia Cộng đồng ASEAN, phải tính đến những mặt khác biệt về chính trị, văn hóa, an ninh quốc phòng với từng giai đoạn, từng quốc gia. Vì vậy, Việt Nam cần đưa ra những quan điểm, chủ trương, chính sách chỉ đạo thống nhất, định hướng rõ ngay từ đầu bằng thể chế luật pháp, để có cơ sở pháp lý thực hiện nghĩa vụ hợp tác quốc tế; bảo vệ lợi ích kinh tế; biên giới,